

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/DS-ST

Ngày 10-9-2021

Về việc “Tranh chấp hui”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Yến;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Điều Hải và Phạm Văn Thảo;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021 tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 110/TLST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2021 về việc “Tranh chấp hui” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/QĐST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị L, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 1 ấp Phú Long, xã TP, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Chị Lê Thị Ngọc M (Lê Thị M), sinh năm 1988 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 1 ấp SB, xã TP, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 04 tháng 6 năm 2021, nguyên đơn Phạm Thị L trình bày:

Chị Lê Thị Ngọc M tham gia chơi 3 dây hui với 4 phần do chị làm chủ hui, cụ thể:

- Dây hội mở tháng 7/2018 có 14 phần, hội đóng theo tháng, mỗi tháng 1.000.000 đồng/phần. Chị Ngọc M chơi 1 phần nhưng chỉ đóng 5 kỳ, từ tháng 7 đến tháng 11. Từ tháng 12/2018 đến tháng 8/2019 là 9 tháng chị Ngọc M chưa đóng. Tổng cộng tiền hội chưa đóng trong dây hội này là 9 tháng x 1.000.000 đồng = 9.000.000 đồng.

- Dây hội mở tháng 8/2018 có 15 phần, hội đóng theo tháng, mỗi tháng 1.000.000 đồng/phần. Chị Ngọc M chơi 2 phần nhưng chỉ đóng 3 kỳ, từ tháng 8 đến tháng 10. Từ tháng 11/2018 đến tháng 10/2019 là 12 tháng chị Ngọc M chưa đóng. Tổng cộng tiền hội chưa đóng trong dây hội này là 12 tháng x 1.000.000 đồng x 2 phần = 24.000.000 đồng.

- Dây hội mở tháng 9/2018 có 14 phần, hội đóng theo tháng, mỗi tháng 1.000.000 đồng/phần. Chị Ngọc M chơi 1 phần nhưng chỉ đóng 2 kỳ, từ tháng 9/2018 đến tháng 10/2018. Từ tháng 11/2018 đến tháng 10/2019 là 12 tháng chị M chưa đóng. Tổng cộng tiền hội chưa đóng trong dây hội này là 12 tháng x 1.000.000 đồng = 12.000.000 đồng.

Chị khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị Lê Thị Ngọc M trả số tiền hội 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu) đồng và tiền lãi tính từ tháng 11/2019 tới ngày xét xử sơ thẩm với mức lãi suất 10% năm, tạm tính đến tháng 5/2021 là 7.125.000 đồng.

* Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn chị Lê Thị Ngọc M (Lê Thị M) trình bày: Chị mua bảo hiểm nhân thọ của chị Phạm Thị L nhưng không có tiền, biết chị Phạm Thị L làm chủ hội nên tham gia chơi hội để có tiền đóng bảo hiểm. Chị xác định có tham gia chơi 4 dây hội, mỗi dây hội chơi với số tiền 1.000.000 đồng, không nhớ còn nợ bao nhiêu và đã đóng được bao nhiêu tiền hội. Theo như đơn khởi kiện chị Phạm Thị L trình bày về các dây hội mà chị tham gia thì chị xác định còn nợ chị Phạm Thị L tiền hội 45.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, chị Phạm Thị L yêu cầu Tòa án buộc chị Lê Thị Ngọc M (Lê Thị M) trả số tiền 45.000.000 đồng và 5.000.000 đồng tiền lãi trong thời hạn một tháng. Chị Lê Thị Ngọc M (Lê Thị M) thừa nhận hiện nay còn nợ chị Phạm Thị L số tiền hội 45.000.000 đồng. Tuy nhiên hiện nay hoàn cảnh khó khăn nên không có khả năng trả tiền cho chị Phạm Thị L một lần, xin trả mỗi tháng 300.000 - 500.000 đồng cho đến khi hết nợ và không đồng ý với yêu cầu trả tiền lãi của chị Phạm Thị L.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành theo quy định pháp luật của Thẩm phán: Quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến nay, Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Việc chấp hành quy định pháp luật của các đương sự, trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự đã chấp hành đúng quy định pháp luật tại Điều 70 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị L, buộc chị Lê Thị M trả số tiền nợ 45.000.000 đồng và 5.000.000 đồng tiền lãi cho chị Phạm Thị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ ý kiến trình bày và kết quả tranh luận tại phiên tòa và thông qua nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện, chị Phạm Thị L yêu cầu chị Lê Thị Ngọc M trả số tiền 45.000.000 đồng phát sinh từ hợp đồng dân sự về hội được quy định tại Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “Tranh chấp hội”. Chị Lê Thị Ngọc M cư trú tại địa chỉ tổ 1 ấp SB, xã TP, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Theo đơn khởi kiện, chị Phạm Thị L ghi họ tên người bị kiện là “Lê Thị Ngọc M ” nên trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án phát hành các văn bản tố tụng ghi tên bị đơn là “Lê Thị Ngọc M”. Căn cứ căn cước công dân và lời khai của chị Lê Thị Ngọc M thì tên chính xác là “Lê Thị M”.

[2] Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị L về việc buộc chị Lê Thị M trả số tiền hội 45.000.000 (Bốn mươi lăm triệu) đồng. Chị Lê Thị M thừa nhận có tham gia chơi 04 dây hội do chị Phạm Thị L làm chủ hội, mỗi dây hội chơi với số tiền 1.000.000 đồng và hiện nay còn nợ chị Phạm Thị L số tiền hội 45.000.000 đồng. Sự việc này được hai bên đương sự thừa nhận, căn cứ Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là chứng cứ không phải chứng minh. Do đó yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị L về việc yêu cầu chị Lê Thị M trả số tiền hội 45.000.000 (Bốn mươi lăm triệu) đồng được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về tiền lãi: Xét thấy chủ hội là người trung gian ăn hoa hồng và có trách nhiệm gom hội của các hội viên trong dây hội, giao hội cho người được lĩnh hội nên việc chị Lê Thị M đã lĩnh hội nhưng không góp hội đầy đủ cho đến khi kết thúc dây hội đã ảnh hưởng đến quyền, lợi ích của chủ hội, hội viên. Do đó chị Phạm Thị L yêu cầu chị Lê Thị M trả lãi với mức lãi suất 10% năm là phù hợp với quy định pháp luật. Tại phiên tòa, chị Phạm Thị L rút một phần yêu cầu khởi kiện về lãi suất, chỉ yêu cầu Tòa án buộc chị Lê Thị M trả 5.000.000 đồng tiền lãi được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với ý kiến của chị Phạm Thị L yêu cầu chị Lê Thị M trả một lần số tiền 45.000.000 đồng và 5.000.000 đồng tiền lãi trong thời hạn một tháng, chị Lê Thị M xin trả hàng tháng với số tiền 300.000 - 500.000 đồng cho đến khi hết số

tiền 45.000.000 đồng. Xét thấy ý kiến của chị Phạm Thị L, chị Lê Thị M không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án vì Tòa án không ấn định thời hạn và phương thức trả tiền, trong quá trình thi hành án các bên có quyền thoả thuận với nhau về thời hạn, phương thức thanh toán.

[5]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Lê Thị M phải chịu số tiền 2.500.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357, Điều 468, Điều 471 Bộ luật dân sự;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về hộ, hội, biên, phường.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hội của chị Phạm Thị L đối với chị Lê Thị M. Buộc chị Lê Thị M phải trả cho chị Phạm Thị L số tiền 45.000.000 (Bốn mươi lăm triệu) đồng và 5.000.000 (Năm triệu) đồng tiền lãi, tổng cộng 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng.

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị L đối với chị Lê Thị M về việc yêu cầu trả số tiền lãi 2.125.000 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn trả cho chị Phạm Thị L số tiền 1.300.000 (Một triệu, ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001862, quyển số 0038 ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long.

Chị Lê Thị M phải chịu số tiền 2.500.000 (Hai triệu, năm trăm ngàn) đồng án phí.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật và khi có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền nợ gốc chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền nợ gốc được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh BP;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Chi cục THADS thị xã Bình Long;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Yến